TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2018/HNGĐ-ST.
Ngày: 25-9-2018.
V/v: *"Tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Phong
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoài Đức Huệ
2. Bà Hoàng Thị Cát Phương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Hoàng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 315/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2018 về "*Tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2018/QĐST-HNGĐ ngày 07/9/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Võ Thị Oanh K, sinh năm 1988(Có mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai.
Tạm trú: ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978(Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 16/5/2018, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Võ Thị Oanh K trình bày:

Chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không bổ sung, thay đổi, không rút một phần hay toàn bộ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn H, yêu thương cưới nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Đồng

Nai vào năm 2007. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H hay cờ bạc, uống rượu, không chăm lo làm ăn phụ giúp gia đình. Chị và gia đình 02 bên đã nhiều lần khuyên nhủ và cho anh cơ hội nhưng anh không có sự thay đổi. Từ tháng 02/2018 đến nay, chị và anh H đã sống ly thân nhau. Trong thời gian ly thân vợ chồng đã nhiều lần bàn bạc đoàn tụ nhưng chị nhận thấy anh H vẫn không lo làm ăn, ham chơi và không có trách nhiệm với gia đình. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn đoàn tụ nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

- Về con chung: Chị và anh H chung sống có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc C, sinh ngày 01/5/2008. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị đang làm công nhân, thu nhập hàng tháng 6.000.000 đồng/tháng, với thu nhập kể trên, chị có đủ khả năng nuôi con mà không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn H trong quá trình giải quyết vụ án Toà án đã triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không có lời khai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, như cung cấp tài liệu, chứng cứ và tham gia phiên tòa được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chưa tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 8; Điều 9; Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Oanh K được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

- Về con chung: giao con chung là Nguyễn Quốc C, sinh ngày 01/5/2008 cho chị K nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có, nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị K khởi kiện yêu cầu ly hôn anh h, chị K và anh H đều cư trú tại tại huyện Nhơn Trạch, vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân cấp huyện nên Toà án nhân dân huyện Nhơn Trạch thụ lý là đúng theo quy định tại khoản 5, Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Văn H đã được toà án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung: Chị Võ Thị Oanh K và anh Nguyễn Văn H xây dựng gia đình với nhau do cả hai đều tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V số

94/2007 ngày 12/6/2007 nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên chị K nộp đơn xin ly hôn anh H. Toà án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã V nơi các đương sự sinh sống cũng xác định giữa chị K và anh H có mâu thuẫn với nhau, nguyên nhân là về vấn đề kinh tế gia đình và hiện không còn sống chung với nhau. Quá trình giải quyết, Toà án đã triệu tập anh H đến lần thứ hai để hoà giải nhưng anh vắng mặt không có lý do, điều đó thể hiện anh H không có thiện chí để hòa giải. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của chị K là có cơ sở chấp nhận bởi lẽ: chị K và anh H mâu thuẫn đã trầm trọng, anh chị đã ly thân nhau từ tháng 02/2018 đến nay nhưng không có biện pháp để hàn gắn đoàn tụ. Như vậy, hôn nhân của chị K và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị K, xử cho chị K được ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: giữa chị K và anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc C, sinh ngày 01/5/2008. Chị K có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Tòa án cũng đã tiến hành ghi lời khai cháu C và cháu cũng có nguyện vọng được sống với mẹ. Chị K hiện cũng có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử, xử giao con chung cho chị K nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình.

[4] Về chia tài sản chung và nợ chung: chị K khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Võ Thị Oanh K phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với nhận định nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; Điều 35; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 8; Điều 9; Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung" giữa nguyên đơn chị Võ Thị Oanh K và bị đơn anh Nguyễn Văn H. Xử cho chị Võ Thị Oanh K được ly hôn đối với anh Nguyễn Văn H.

[2] Về con chung: xử giao con chung là cháu Nguyễn Quốc C, sinh ngày 01/5/2008 cho chị Võ Thị Oanh K được quyền nuôi dưỡng, tạm thời anh Nguyễn

Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn H vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh H được quyền đến thăm nom con không ai được cản trở anh thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của 01 hoặc cả 02 bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Võ Thị Oanh K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 003695 ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Chị K đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự chị Võ Thị Oanh K được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND (1),
- Chi cục (1),
- UBND xã Vĩnh Thanh (1)
- Đương sự (2),
- Lưu (3).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thanh Phong